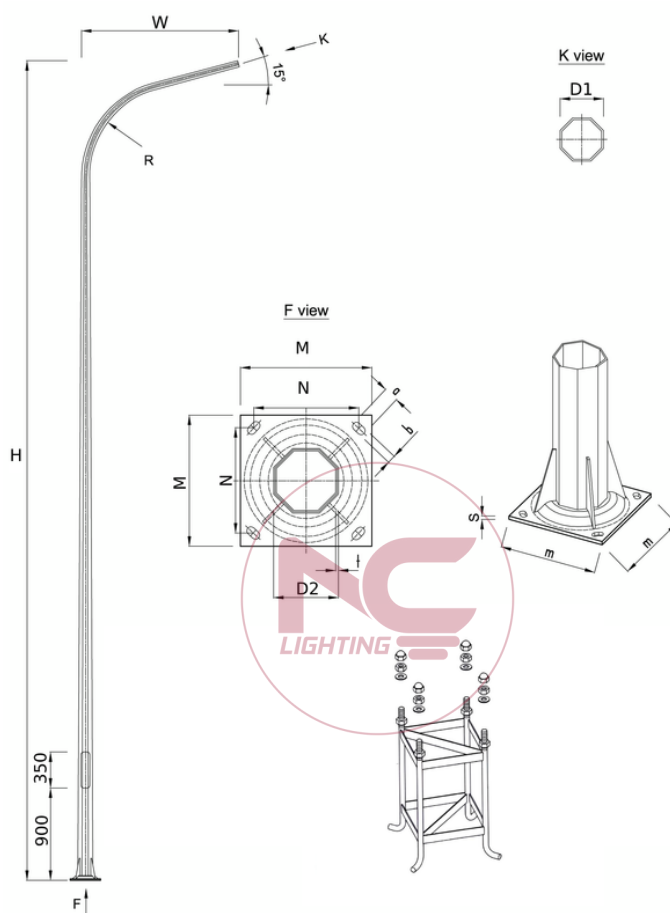




YÊU CẦU KỸ THUẬT

- Cột được tính toán thiết kế chịu được tốc độ gió đến 45 m/s (tương đương vùng áp lực gió 125 daN/m²). Hệ số hình dạng địa hình và các hệ số thống kê khác bằng 1.
- Thiết kế và chế tạo phù hợp với các yêu cầu của tiêu chuẩn BS 5649, TR7.
- Vật liệu sử dụng cho cột đèn phù hợp với tiêu chuẩn JIS 3101, JIS 3106.
- Hàn cột trong môi trường khí bảo vệ CO₂, phù hợp với tiêu chuẩn BS 5135, AWS D1.1
- Mạ nhúng kẽm nóng phù hợp tiêu chuẩn BS 729, ASTM A123. Chiều dày lớp mạ tối thiểu để đáp ứng kỹ thuật là 65 um (450g/m²).

PHẠM VI SỬ DỤNG

- Lắp các loại đèn chiếu sáng đường phố, đường ngõ xóm, đường nội bộ khu đô thị, khu công nghiệp, đường bãi biển, khuôn viên, công viên,...

Thông số kỹ thuật

H (m)	W (m)	T (mm)	D1 (mm)	D2 (mm)	PxQ (mm)	F (daN)	N (mm)	M (mm)	J (mm)	HmxC (m)
6	1.5	3	56	136	85x350	70	240	300/10	M16x600	1.0x0.8
7	1.5	3	56	136	85x350	70	240	300/10	M16x600	1.0x0.8
8	1.5	3	56	146	85x350	72	240	300/10	M16x600	1.0x0.8
9	1.5	3.5	56	156	85x350	90	300	400/12	M24x750	1.0x0.8
10	1.5	3.5	56	166	95x350	108	300	400/12	M24x750	1.2x1.0
11	1.5	4	56	176	95x350	112	300	400/12	M24x750	1.2x1.0

Ký Hiệu

H: Chiều cao cột tính từ mặt bích
 W: Độ vưng cần đèn tính từ tâm cột
 D1: Kích thước ngoài tại đầu cột
 D2: Kích thước ngoài tại mặt bích chân cột
 T: Chiều dày thân cột
 P: Chiều rộng cửa cột
 Q: Chiều cao cửa cột

F: Lực ngang đầu cột tính toán cho phép
 J: Bu-lông móng
 N: Khoảng cách tâm bu lông móng cột
 M: Kích thước bích đế cột
 Hm: Chiều sâu của khối bê tông móng
 C: Cạnh của khối bê tông móng

*Ghi chú: Thông số trên catalogue mang tính chất tham khảo. Tùy vào bản vẽ kỹ thuật của khách hàng mà có sự thay đổi phù hợp.